

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÂM
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hưng Yên, ngày 21 tháng 3 năm 2025.

Số: 23/2025/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 171/2024/TLST – HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Phạm Văn L, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Phạm Bảo L1, sinh ngày 14/12/2022.

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện hợp pháp của cháu L1: Chị Vân A – là mẹ đẻ của cháu.

Căn cứ Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2025.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Phạm Văn L.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm vợ chồng: Chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Vân A và anh Phạm Văn L.

Về con chung: Chị Vân A, anh L xác định vợ chồng có 01 con chung cháu tên Phạm Bảo L1, sinh ngày 14/12/2022. Chấp nhận sự thỏa thuận của chị Vân A, anh L; giao cháu Phạm Bảo L1, sinh ngày 14/12/2022 cho chị Vân A nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Chấp nhận sự tự nguyện của chị Vân A không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Sau khi ly hôn anh L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung vợ chồng, về nợ, về ruộng nông nghiệp, về công sức: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Vân A, anh L không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Vân A xin chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Đối trừ với 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Vân A đã nộp theo biên lai số 3957 ngày 31/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, trả lại chị Vân A số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Văn Lâm;
- UBND xã Trưng Trắc;
- Lưu HSVA.

Đinh Thị Vân Anh